

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
NGUYỄN GIA**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGUYỄN GIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN GIA TRADING SERVICE AND EXPORT IMPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109680106

3. Ngày thành lập: 23/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22 ngõ 102 Phố Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987846846

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
2.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
3.	Sản xuất rượu vang	1102
4.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
5.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
6.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
7.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
8.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
9.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
10.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
11.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
12.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
13.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
14.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
15.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
16.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
17.	Đóng thuyền, xuồng thể thao và giải trí	3012
18.	Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe	3020
19.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Bán buôn ô tô điện - Bán buôn xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
21.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Đại lý ô tô điện Đại lý xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4513
22.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
24.	Bán mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4541
25.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610
27.	Bán buôn thực phẩm	4632
28.	Bán buôn đồ uống	4633
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: - Bán buôn quần áo, kể cả quần áo thể thao - Bán buôn giày thể thao	4641
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn máy móc, thiết bị và dụng cụ đánh golf	4659
32.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
33.	Bán buôn tổng hợp (Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4690
34.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

35.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ: Hoạt động đấu giá hàng hóa)	4742
37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ kinh doanh vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí)	4773
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không gồm hoạt động sản giao dịch bất động sản, kinh doanh đa cấp, đấu giá)	4791
39.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4799
40.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
41.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
43.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
44.	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
45.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
46.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ: Tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)	7020
47.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
48.	Quảng cáo (Loại trừ hoạt động quảng cáo thuốc lá)	7310
49.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
50.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: - Cho thuê ô tô	7710
51.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
53.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
54.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội chợ, hội nghị, hội thảo, giới thiệu sản phẩm. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, tổ chức sự kiện (không hoạt động tại trụ sở) (Loại trừ hợp báo)	8230
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ các loại nhà nước cấm)	8299
56.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

57.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Kinh doanh sân golf và các dịch vụ liên quan đến sân golf	9311(Chính)
58.	Hoạt động thể thao khác	9319
59.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN DUY CHÚC	Tổ 14, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	0010740202 60	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000		

2	NGUYỄN THỊ OANH	Thôn Xị Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	001187003204
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000	
3	NGUYỄN THỊ HẰNG	Thôn Bàn Giỡ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	001189023205
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000	
4	NGUYỄN DUY MẠNH QUYỀN	Thôn Bàn Giỡ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	25,000	001091002834
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ OANH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001187003204

Ngày cấp: 16/03/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Xị Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Xị Chợ, Xã Hữu Bằng, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội